

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày 25 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và ông Võ Đình Vang.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025; Thông báo hoãn phiên tòa số 160/TB-TA ngày 05/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường Th, sinh ngày 09/11/1993 tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim Thành và bà Lê Thị Ánh Hồng; có vợ Đinh Hồng Nhung và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 11/5/2017 bị Công an huyện Bố Trạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi dùng tay đánh người. Bị cáo đã nộp phạt tại biên lai số 4614356 ngày 31/8/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 09/10/2024 đến ngày 06/11/2024 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” và đến ngày 22/01/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Thành Ng, sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Như Ng, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Nam H, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1996; nơi cư trú: tổ dân phố Quyết Chiến, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng

mặt.

+ Anh Lê Mạnh L, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố Dũng Cảm, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Hà Thị M, sinh năm 1944; nơi cư trú: tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Phạm Duy Th, sinh năm 2004; nơi thường trú: Thôn 5, Ea Lê, Ea Súp, Đăk Lăk; hiện cư trú: phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Võ Đại Th, sinh năm 1975; nơi cư trú: tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 02 đến tháng 10 năm 2024, Nguyễn Trường Th, trú tại tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã cho 05 người vay lãi nặng tổng số tiền 420.000.000 đồng. Lãi suất từ 146%/năm đến 365%/năm. Vượt gấp 7,3 lần đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tổng số tiền thu lợi bất chính 114.973.973 đồng, cụ thể như sau:

- Cho Nguyễn Thành Ng vay 02 lần:

Lần thứ nhất: Ngày 13/5/2024 Nguyễn Thành Ng đến nhà Nguyễn Trường Th hỏi vay 10.000.000 đồng, Thiện đồng ý cho vay lãi suất 6.667đồng/1triệu/ngày. Ngọc viết giấy mượn tiền và đưa Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 73F1-335.20 cho Thiện giữ. Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 2.000.000 đồng, Thiện chuyển khoản 8.000.000 đồng từ số tài khoản 5310828354, chủ tài khoản Nguyễn Trường Th đến số tài khoản 0394834161 của Nguyễn Thành Ng. Ngày 13/6/2024 Ngọc đến nhà Thiện trả 2.000.000 đồng tiền lãi của tháng tiếp theo. Tổng số tiền lãi Thiện đã thu là 4.000.000 đồng. Lãi suất cho vay 243,33%/năm, cao gấp 12,1665 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 339.726 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 3.660.274 đồng.

Lần thứ 2: Ngày 13/6/2024 Thiện cho Ngọc vay 10.000.000 đồng, thời hạn vay 30 ngày, lãi suất 6.667đồng/1triệu/ngày, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 2.000.000 đồng rồi Thiện chuyển khoản đến số tài khoản của Ngọc 8.000.000 đồng. Đến ngày 13/7/2024 Ngọc đưa 20.000.000 đồng đến trả tiền gốc của hai lần vay cho Thiện và Thiện trả lại giấy đăng ký xe mô tô và giấy mượn tiền cho Ngọc. Số tiền lãi Thiện đã thu là 2.000.000 đồng, lãi suất cho vay là 243,33%/năm, cao gấp 12,1665 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 169.863 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.830.137 đồng.

- Cho Lê Thị Như Ng vay 02 lần:

Lần thứ nhất: Ngày 03/02/2024, Lê Thị Như Ng hỏi vay Nguyễn Trường Th 80.000.000 đồng, thời hạn vay 5 tháng. Thiện đồng ý và cho vay với lãi suất 4.167đồng/1triệu/ngày, 30 ngày đóng tiền lãi một lần. Thiện cắt lãi trước 30 ngày là

10.000.000 đồng, Thiện đưa 70.000.000 đồng cho Ngọc. Sau đó, Ngọc đã 04 lần trả tiền lãi cho Thiện, mỗi lần 10.000.000 đồng. Tổng Thiện đã thu tiền lãi từ Lê Thị Như Ng là 50.000.000 đồng. Đến ngày 02/7/2024 Ngọc chuyển khoản trả 80.000.000 đồng tiền gốc cho Thiện. Lãi suất cho vay là 152,08%/năm, cao gấp 7,604 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 6.619.178 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 43.380.822 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 21/8/2024, Lê Thị Như Ng hỏi vay Nguyễn Trường Th số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 2 tháng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 6.000đồng/1triệu/ngày, 30 ngày trả lãi một lần, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 9.000.000 đồng, Thiện đưa 41.000.000 đồng cho Ngọc. Ngày 21/9/2024 Ngọc đến trả cho Thiện 9.000.000 đồng tiền lãi của tháng tiếp theo. Tổng số tiền lãi Thiện đã thu là 18.000.000 đồng. Nợ gốc 50.000.000 Ngọc chưa trả. Lãi suất cho vay là 219%/năm, cao gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 1.698.630 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 16.301.370 đồng.

- Cho Lê Nam H vay 02 lần:

Lần thứ nhất: Ngày 18/6/2024, Lê Nam H đến nhà Nguyễn Trường Th hỏi vay 20.000.000 đồng, thời hạn vay 04 tháng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 6.000đồng/1triệu/ngày, 30 ngày trả lãi một lần, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 3.600.000 đồng. Thiện chuyển khoản 16.400.000 đồng từ số tài khoản 5310828354, chủ tài khoản Nguyễn Trường Th đến số tài khoản 5311681143 của Hưng. Sau đó, Nguyễn Nam Hưng đã 03 lần trả tiền lãi cho Thiện, mỗi lần 3.600.000 đồng. Tổng số tiền lãi Thiện đã thu là 14.400.000 đồng. Nợ gốc 20.000.000 đồng Hưng chưa trả cho Thiện. Lãi suất cho vay là 219%/năm, cao gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 1.358.904 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 13.041.096 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 19/9/2024, Nguyễn Trường Th cho Lê Nam H vay 20.000.000 đồng, lãi suất 6.000đồng/1triệu/ngày, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 3.600.000 đồng và trừ 3.600.000 đồng tiền lãi của lần vay trước, còn lại Thiện đưa cho Hưng 12.800.000 đồng. Tổng số tiền lãi Thiện đã thu là 3.600.000 đồng. Số tiền gốc 20.000.000 đồng Hưng chưa trả cho Thiện. Lãi suất cho vay là 219%/năm, cao gấp 10,95 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 339.726 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 3.260.274 đồng.

- Cho Lê Nguyễn Hoàng Ph vay 01 lần:

Ngày 07/4/2024, Phi đến nhà Thiện hỏi vay 20.000.000 đồng, thời hạn vay 02 tháng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 5.000đồng/1triệu/ngày, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 3.000.000 đồng, Thiện đưa cho Phi 17.000.000 đồng. Ngày 07/5/2024 Phi chuyển khoản 3.000.000 đồng từ số tài khoản 0311000689066 của Lê Nguyễn Hoàng Ph đến số tài khoản 5310828354 của Nguyễn Trường Th để trả lãi tháng thứ 2. Ngày 07/6/2024 Phi đưa 20.000.000 đồng tiền gốc đến nhà trả cho Thiện. Tổng số tiền lãi Thiện đã thu là 6.000.000 đồng. Lãi suất cho vay là 182,50%/năm, cao gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 679.452 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 5.320.548 đồng.

- Cho Lê Mạnh L vay 03 lần:

Lần thứ nhất: Ngày 12/8/2024, Lê Mạnh L hỏi vay Nguyễn Trường Th số tiền 130.000.000 đồng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 5.000đồng/1triệu/ngày, Linh giao giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 73C-007.71 và viết giấy mượn tiền đưa cho Thiện giữ. Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 19.500.000 đồng, Thiện chuyển khoản 110.500.000 đồng từ số tài khoản 5310828354 của Nguyễn Trường Th đến số tài khoản 5311275935 của Lê Mạnh L. Lãi suất cho vay là 182,50%/năm, cao gấp 9,125 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 2.279.452 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 17.220.548 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 15/8/2024, Lê Mạnh L hỏi vay Nguyễn Trường Th số tiền 50.000.000 đồng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 4.000đồng/1triệu/ngày, Thiện cắt lãi trước 30 ngày là 6.000.000 đồng, Thiện chuyển khoản 44.000.000 đồng từ số tài khoản 5310828354 của Nguyễn Trường Th đến số tài khoản 5311275980 của Lê Mạnh L. Lãi suất cho vay là 146%/năm, cao gấp 7,3 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định 794.521 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 5.205.479 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 29/8/2024 Lê Mạnh L hỏi vay Nguyễn Trường Th số tiền 30.000.000 đồng. Thiện đồng ý cho vay với lãi suất 10.000đồng/1triệu/ngày, Thiện cắt lãi trước 20 ngày là 6.000.000 đồng, Thiện chuyển khoản 24.000.000 đồng từ số tài khoản 5310828354 của Nguyễn Trường Th đến số tài khoản 5311275980 của Lê Mạnh L. Ngày 12/9/2024 Lê Mạnh L đưa 210.000.000 đồng đến trả cho Thiện tiền gốc của cả ba lần vay. Số tiền lãi Thiện đã thu là 6.000.000 đồng. Lãi suất cho vay là 365%/năm, cao gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi 20% theo quy định là 246.575 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 5.753.425 đồng.

Việc tạm giữ và xử lý vật chứng vụ án:

- Cơ quan CSĐT công an huyện Bó Trạch tạm giữ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 47005638, mang tên Huỳnh Thị Hà, biên số đăng ký 47P1-326.36 và đã xử lý trả lại cho anh Phạm Duy Thành.

- Tạm giữ 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 429698, mang tên Hà Thị Mãi và đã xử lý trả lại cho bà Hà Thị Mãi.

- Tạm giữ 01 Hợp đồng mua bán chuyển nhượng quyền sử dụng đất, lập ngày 09/08/2021, bên bán Nguyễn Văn Huynh và Trần Thị Giang, bên mua Nguyễn Trường Th; 01 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, lập ngày 01/04/2024 giữa Nguyễn Trường Th và ông Nguyễn Đức Tuấn; 01 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, lập ngày 19/06/2023, bên chuyển nhượng ông Võ Đại Thắng và Phạm Thị Đào, bên nhận chuyển nhượng Nguyễn Trường Th; 01 Văn bản thỏa thuận về tài sản riêng của vợ chồng, lập ngày 19/06/2023 giữa bà Đinh Hồng Nhung và Nguyễn Trường Th; 01 Giấy bán xe, lập ngày 04/09/2022 của Nguyễn Văn Hưng. Đã xử lý trả lại cho Nguyễn Trường Th.

- Tạm giữ 01 Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 25/03/2005 của Võ Đại Thắng và Phạm Thị Đào, đã xử lý trả lại cho ông Võ Đại Thắng.

- Tạm giữ 01 Điện thoại Iphone 13 promax, màu vàng, số IMEI: 351246303162055, dung lượng 128G, được gắn sim số 0972319333; 01 Giấy mượn tiền lập ngày 07/4/2024 của Lê Nguyễn Hoàng Ph, hiện chưa xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBT ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường Th về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm khoản 2 Điều 201; các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Th từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về hình phạt bổ sung: đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung số tiền 40.000.000 đồng đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ 01 Điện thoại Iphone 13 promax. Tiếp tục lưu theo Hồ sơ vụ án 01 Giấy mượn tiền lập ngày 07/4/2024 của Lê Nguyễn Hoàng Ph.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị:

+ Buộc bị cáo nộp sung công quỹ nhà nước số tiền (gốc) mà bị cáo dùng để cho vay mà người vay đã trả lại cho bị cáo là 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng).

+ Buộc người có nghĩa vụ liên quan Lê Thị Như Ng nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 50.000.000 đồng; Lê Nam H nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 40.000.000 đồng.

+ Buộc Nguyễn Trường Th nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 14.526.027 đồng là số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự mà bị cáo đã thu của những người vay.

+ Buộc bị cáo trả lại cho những người vay số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo thực tế đã thu, cụ thể như sau: trả lại cho anh Nguyễn Thành Ng 5.490.411 đồng; trả lại cho chị Lê Thị Như Ng 59.682.192 đồng; trả lại cho anh Lê Nam H 16.301.370 đồng; trả lại cho anh Lê Nguyễn Hoàng Ph 5.320.548 đồng; trả lại cho anh Lê Mạnh L 28.179.452 đồng.

Về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố

tụng.

Việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường Th đã khai nhận: Chính bị cáo trong thời gian từ tháng 02 đến tháng 10 năm 2024 đã cho anh Nguyễn Thành Ng, chị Lê Thị Như Ng, anh Lê Nam H, anh Lê Nguyễn Hoàng Ph và anh Lê Mạnh L vay lãi nặng với tổng số tiền 420.000.000 đồng, với lãi suất từ 146%/năm đến 365%/năm, vượt gấp 7,3 lần đến 18,25 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền 114.973.973 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Trường Th đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính. Bị cáo nhận thức được việc cho vay tiền với mức lãi suất vượt quá 05 lần trở lên so với mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Bộ Luật dân sự là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, cộng ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình sinh sống, làm việc, bị cáo đã có nhiều thành tích đóng góp phát triển Võ cổ truyền Việt Nam được Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam tặng Bằng khen vào năm 2016 và năm 2017, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng và mới phạm tội lần đầu nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét cần phải phạt bổ sung với bị cáo để tăng thêm tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp tư pháp: Số tiền bị cáo Thiện cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vay được xác định tiền sử dụng vào việc phạm tội cần buộc bị

cáo Nguyễn Trường Th phải nộp lại số tiền gốc cho vay lãi cao là 330.000.000 và số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự là 14.526.027 để tịch thu sung vào quỹ Nhà nước

Đối với các hợp đồng đang thực hiện cần buộc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền gốc đã vay còn lại chưa thanh toán cho bị cáo Nguyễn Trường Th cụ thể là: Chị Lê Thị Như Ng phải nộp 50.000.000 đồng, anh Lê Nam H phải nộp số tiền 40.000.000 đồng.

Đối với số tiền mà bị cáo Nguyễn Trường Th đã thu lời bất chính từ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thành Ng, chị Lê Thị Như Ng, anh Lê Nam H, anh Lê Nguyễn Hoàng Ph và anh Lê Mạnh L. Tại phiên tòa, bị cáo Thiện tự nguyện hoàn trả lại số tiền thu lời bất chính từ người vay nên cần buộc bị cáo Nguyễn Trường Th phải trả cho những người vay, cụ thể: trả lại cho anh Nguyễn Thành Ng số tiền 5.490.411 đồng; trả lại cho chị Lê Thị Như Ng 59.682.192 đồng; trả lại cho anh Lê Nam H 16.301.370 đồng; trả lại cho anh Lê Nguyễn Hoàng Ph 5.320.548 đồng; trả lại cho anh Lê Mạnh L 28.179.452 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bô Trạch thu giữ và xử lý trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật, nay không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng còn lại là 01 Điện thoại Iphone 13 promax, màu vàng, số IMEI: 351246303162055, dung lượng 128G, được gắn sim số 0972319333 là công cụ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ là phù hợp với các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Riêng 01 Giấy mượn tiền lập ngày 07/4/2024 của Lê Nguyễn Hoàng Ph là tài liệu chứng cứ trong vụ án, cần tiếp tục lưu theo Hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Ngoài ra, trong vụ án còn có hành vi Nguyễn Trường Th cho bà Hà Thị Mãi vay số tiền 250.000.000 đồng nhưng lãi suất cho vay đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 201; các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 và Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường Th phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Th 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trường Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Việt Trung phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Trường Th phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

4. Về biện pháp tư pháp:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Trường Th phải nộp lại số tiền gốc đã cho vay là 330.000.000 và số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự là 14.526.027 để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

+ Buộc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền đã vay chưa thanh toán cho bị cáo Nguyễn Trường Th cụ thể là: Chị Lê Thị Như Ng phải nộp 50.000.000 đồng, anh Lê Nam H phải nộp số tiền 40.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Trường Th phải trả cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính gồm: trả lại cho anh Nguyễn Thành Ng số tiền 5.490.411 đồng; trả lại cho chị Lê Thị Như Ng số tiền 59.682.192 đồng; trả lại cho anh Lê Nam H số tiền 16.301.370 đồng; trả lại cho anh Lê Nguyễn Hoàng Ph số tiền 5.320.548 đồng; trả lại cho anh Lê Mạnh L số tiền 28.179.452 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) Điện thoại Iphone 13 promax, màu vàng, số IMEI: 351246303162055, dung lượng 128G, được gắn sim số 0972319333.

Tiếp tục lưu theo Hồ sơ vụ án 01(một) Giấy mượn tiền lập ngày 07/4/2024 của Lê Nguyễn Hoàng Ph.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trường Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND TTNT Việt Trung;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Tân